

TỈNH ỦY ĐẮK LẮK

CHUYÊN ĐỀ NĂM 2022

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC,
PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

**VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT
TOÀN DÂN TỘC, XÂY DỰNG TỈNH ĐẮK LẮK
GIÀU ĐẸP, VĂN MINH, BẢO SẮC**

ĐẮK LẮK - 2022

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:
BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
BAN BIÊN SOẠN:

Trưởng ban:

HUỲNH THỊ CHIẾN HÒA

UVBTW, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Phó Trưởng ban:

TRỊNH DŨNG

Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

LÊ ĐÌNH HOAN

Phó Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Thành viên:

NGUYỄN CẢNH

Phó Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

LÊ XUÂN SƯƠNG

Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

NGHIÊM VĂN CHUẨN

Phó Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy.

Y WÓN BKRÔNG

Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy.

NGUYỄN ĐÌNH NAM

Trưởng phòng Lý luận Chính trị và Lịch sử Đảng,

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

ĐÌNH DUY LINH

Phó Trưởng phòng Lý luận Chính trị và Lịch sử Đảng,

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, kiêm Thư ký.

LÊ THỊ HOA

Chuyên viên Phòng Lý luận Chính trị và Lịch sử Đảng,

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

NGỌC ĐÀO PHƯƠNG DUNG

Chuyên viên Phòng Lý luận Chính trị và Lịch sử Đảng,

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

NGUYỄN TIỀN THUẬT

Chuyên viên Phòng Lý luận Chính trị và Lịch sử Đảng,

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

LỜI MỞ ĐẦU

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Kế hoạch số 58-KH/TW, ngày 27/8/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương; Hướng dẫn số 16-HD/BTGTW, ngày 27/7/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương về học tập chuyên đề toàn khóa, nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng về “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*”; Kế hoạch số 43-KH/TU, ngày 04/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “*về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Kế hoạch số 62-KH/TU, ngày 10/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy biên soạn chuyên đề hàng năm về “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy biên soạn nội dung Chuyên đề năm 2022: “*Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức,*

phong cách, Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng tỉnh Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh, bản sắc". Chuyên đề được sử dụng trong sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị và được tuyên truyền rộng rãi trong các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Nội dung chuyên đề ngoài Lời mở đầu, Kết luận, Gợi ý thảo luận, gồm 02 mục chính:

I. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về tăng cường xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

II. Vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng và phát triển tỉnh Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh, bản sắc.

Xin trân trọng giới thiệu chuyên đề tới các đồng chí và quý bạn đọc.

CHUYÊN ĐỀ NĂM 2022

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, XÂY DỰNG TỈNH ĐẮK LẮK GIÀU ĐẸP, VĂN MINH, BẢN SẮC

“Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống những quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại”¹. Đó là tư tưởng về giải phóng dân tộc, giai cấp, xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng Đảng, phát triển văn hóa, con người... Trong những tư tưởng ấy, tư tưởng đại đoàn kết dân tộc của Hồ Chí Minh có ý nghĩa chiến lược, là một nội dung cơ bản, nhất quán, làm nên dấu ấn quan trọng của Người trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Đó là chiến lược tập hợp mọi lực lượng có thể tập hợp được, nhằm hình thành sức mạnh to lớn của toàn dân tộc đấu tranh cho độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. CTQG, H.2001, tr. 83.

I. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VÀ QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ TĂNG CƯỜNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC

Với tinh thần nhân văn cao cả và nhân quan chính trị sắc bén, suốt cả cuộc đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã không ngừng xây dựng, hoàn thiện một hệ thống quan điểm nguyên tắc, phương pháp giáo dục, tổ chức, tập hợp lực lượng cách mạng nhằm xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tích cực truyền bá tư tưởng đoàn kết trong toàn Đảng, hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân. Trong các tác phẩm của mình, Bác có trên 400 bài nói và bài viết về đoàn kết. Tư tưởng về đoàn kết của Người được thể hiện nổi bật là: *“Đoàn kết làm ra sức mạnh”*²; *“Đoàn kết là sức mạnh của chúng ta”*³; *“Đoàn kết là thắng lợi”*⁴; *“Đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công”*⁵; *“... một điểm rất quan trọng, cũng là điểm mấu chốt. Điểm này mà thực hiện tốt thì đẻ ra con cháu đều tốt: Đó là đoàn kết”*⁶; *“Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công”*⁷.

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2011, t.1, tr.482.

³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.9, tr.145.

⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.14, tr.27, 186.

⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.14, tr.27, 186.

⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.10, tr.589.

⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.119.

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc

1.1. Đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược, quyết định thành công của cách mạng Việt Nam

Là vị lãnh tụ thiên tài của cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh nhận thức sâu sắc đoàn kết không chỉ tạo nên sức mạnh mà còn là vấn đề có ý nghĩa quyết định tới việc sống còn, thành bại, được mất trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù dân tộc, giai cấp.

Người khẳng định: *“Đoàn kết là sức mạnh, đoàn kết là thắng lợi”*⁸; *“Đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công”*⁹... Để lý giải một nước Việt Nam nghèo nàn, lạc hậu lại có thể đương đầu và đánh bại những thế lực có ưu thế tuyệt đối về vật chất, phương tiện chiến tranh, Người nói: *“Toàn dân Việt Nam chỉ có một lòng: Quyết không làm nô lệ. Chỉ có một chí: Quyết không chịu mất nước. Chỉ có một mục đích: Quyết kháng chiến để tranh thủ thống nhất và độc lập cho Tổ quốc. Sự đồng tâm của đồng bào ta đúc thành một bức tường đồng xung quanh Tổ quốc. Dù địch hung tàn, xảo quyệt đến mức nào, đụng đầu nhằm bức tường đó, chúng cũng phải thất bại”*¹⁰. Theo Bác, đoàn kết trong Đảng là tiền đề đại đoàn kết toàn dân

⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.14, tr.27.

⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.14, tr.186.

¹⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.178-179.

tộc. Đại đoàn kết toàn dân tộc là cơ sở để đoàn kết quốc tế. Đó là đường lối chiến lược kết hợp sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc với sức mạnh thời đại để tạo thành sức mạnh tổng hợp to lớn làm nên những thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam; vì “*Mục đích của Đảng Lao động Việt Nam có thể gồm trong 8 chữ là: “ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN, PHỤNG SỰ TỔ QUỐC”*”¹¹.

Trước lúc đi xa, trong bản *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “*Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng, một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ Nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo Nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình*”. Người cũng thể hiện mong muốn tốt bậc: “*Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới*”¹¹.

1.2. Lực lượng và hình thức tổ chức đại đoàn kết toàn dân tộc

¹¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.49.

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, khối đại đoàn kết toàn dân tộc bao gồm tất cả các giai cấp, tầng lớp, lực lượng, đảng phái, các dân tộc, các tôn giáo, các cá nhân yêu nước, người Việt Nam ở nước ngoài, kể cả những người đã lầm đường, lạc lối nhưng biết hối lỗi trở về với Nhân dân. Nói cách khác, khối đại đoàn kết toàn dân tộc bao gồm: “*Bất kỳ ai mà thật thà tán thành hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ*”¹².

Với chủ trương đại đoàn kết toàn dân tộc trên cơ sở thống nhất lợi ích quốc gia dân tộc với quyền lợi cơ bản của các giai tầng; nòng cốt khối đại đoàn kết toàn dân tộc là liên minh công - nông - trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cần giải quyết hài hòa lợi ích giữa các giai cấp, các tầng lớp, các dân tộc, các tôn giáo, dân cư ở các vùng miền khác nhau¹³. Phát huy các yếu tố tương đồng, hóa giải những điểm khác biệt. Mẫu số chung để đại đoàn kết toàn dân tộc là: hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, tự do, giàu mạnh: “*Toàn dân đoàn kết nhất trí thì chúng ta nhất định xây dựng được nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, tự do, giàu mạnh*”¹⁴.

Hình thức tổ chức lực lượng đại đoàn kết toàn dân

¹² Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.244.

¹³ Hội đồng Trung ương Chỉ đạo biên soạn Giáo trình Quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh: *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb. CTQG, H.2004, tr.187.

¹⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.10, tr.576.

tộc là Mặt trận dân tộc thống nhất. Mặt trận dân tộc thống nhất chỉ có thể bền vững khi được xây dựng trên nền tảng khối liên minh công - nông - trí thức và dưới sự lãnh đạo của Đảng. Theo Người, để tập hợp lực lượng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, không được phép bỏ sót bất cứ thành phần giai cấp, xã hội nào, miễn là họ có lòng yêu nước, sẵn sàng cống hiến, phục vụ quốc gia dân tộc.

1.3. Nguyên tắc đại đoàn kết toàn dân tộc

Thứ nhất, tin vào dân, dựa vào dân vì lợi ích của dân để đoàn kết toàn dân, phát động các phong trào thi đua yêu nước trong lao động, học tập, sản xuất và chiến đấu, bởi vì: “Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của Nhân dân”¹⁵.

Thứ hai, đoàn kết lâu dài, rộng rãi, chặt chẽ, tự giác, có tổ chức, có lãnh đạo. Nhân dân cần được vận động, giác ngộ, tự nguyện đứng trong Mặt trận dân tộc thống nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng là để “Đoàn kết của ta không những rộng rãi mà còn đoàn kết lâu dài. Đoàn kết là một chính sách dân tộc, không phải là một thủ đoạn chính trị. Ta đoàn kết để đấu tranh cho thống nhất và độc lập của Tổ quốc; ta còn phải đoàn kết để xây dựng nước nhà”¹⁶.

Thứ ba, đoàn kết trên cơ sở hiệp thương, dân chủ,

chân thành, thẳng thắn, thân ái; đoàn kết gắn với đấu tranh, tự phê bình và phê bình. Vì “Đoàn kết thực sự nghĩa là mục đích phải nhất trí và lập trường cũng phải nhất trí. Đoàn kết thực sự nghĩa là vừa đoàn kết, vừa đấu tranh, học những cái tốt của nhau, phê bình những cái sai của nhau và phê bình trên lập trường thân ái, vì nước, vì dân”¹⁷.

Thứ tư, đoàn kết trên cơ sở kế thừa truyền thống yêu nước - nhân nghĩa - đoàn kết của dân tộc. Phải có lòng khoan dung, độ lượng với con người, trân trọng “phần thiện” dù nhỏ nhất ở mỗi con người để tập hợp, quy tụ rộng rãi mọi lực lượng. Người viết: “Trong mấy triệu người cũng có người thế này thế khác, nhưng thế này hay thế khác đều dòng dõi của tổ tiên ta. Vậy nên ta phải khoan hồng đại độ. Ta phải nhận rằng đã là con Lạc cháu Hồng thì ai cũng có ít hay nhiều lòng ái quốc. Đối với những đồng bào lạc lối lầm đường, ta phải lấy tình thân ái mà cảm hóa họ. Có như thế mới thành đại đoàn kết, có đại đoàn kết thì tương lai chắc sẽ vẻ vang”¹⁸.

1.4. Phương pháp phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

Trước hết, cần tuyên truyền, vận động Nhân dân. Nội dung tuyên truyền phải đáp ứng đúng nguyện

¹⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.10, tr.453.

¹⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.244.

¹⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.11, tr.362.

¹⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.280-281.

vọng, quyền lợi của Nhân dân và yêu cầu của thực tiễn cách mạng. Tuyên truyền, vận động phải phù hợp với từng đối tượng, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm theo.

Thứ hai, phải chăm lo xây dựng tổ chức, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Đảng Cộng sản là hạt nhân lãnh đạo hệ thống chính trị phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Trong Đảng đoàn kết, thống nhất từ tư tưởng đến hành động; có kỷ luật, tự giác, nghiêm minh; thực hiện tốt các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng. Mỗi đảng viên phải thật sự là người đầy tớ trung thành của Nhân dân.

Về Nhà nước: Đảng phải làm cho Nhà nước thật sự là của dân, do dân, vì dân. Không ngừng cải cách bộ máy hành chính, hoàn thiện hệ thống pháp luật, Nhà nước quản lý bằng pháp luật. *“Chế độ ta là chế độ dân chủ, tức là Nhân dân là người chủ, mà Chính phủ là người đầy tớ trung thành của Nhân dân. Chính phủ chỉ có một mục đích là: Hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân”*¹⁹.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là cầu nối gắn kết Đảng, Nhà nước với Nhân dân. Mặt trận và các đoàn thể phải có cương lĩnh, đường lối thiết thực, rõ ràng; hình thức tổ chức phong phú, đa dạng, phù hợp với từng giai cấp, tầng lớp, các

ngành, các giới, các dân tộc, tôn giáo... để toàn dân tộc có thể tham gia xây dựng và thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước.

2. Đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc

2.1. Đoàn kết là lẽ sống, đạo lý của Đảng, của dân tộc và là đức tính cơ bản của người cách mạng

Coi đoàn kết là lẽ sống, đạo lý của Đảng, của dân tộc ta, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ, đảng viên phải coi đoàn kết là một đức tính cơ bản của người cách mạng. Ai không có khả năng tập hợp, đoàn kết quần chúng và các đồng chí của mình thì không thể làm cách mạng, không thể làm cán bộ. Người căn dặn: *“Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”*²⁰.

Về tư tưởng “Đoàn kết toàn dân tộc gắn với đoàn kết quốc tế”, Hồ Chí Minh chỉ rõ: *“Quan sơn muôn dặm một nhà/Vì trong bốn biển đều là anh em”*²¹. Người cho biết: *“Đảng chúng tôi luôn luôn giáo dục cho cán bộ, đảng viên và cho quần chúng Nhân dân lòng yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô*

¹⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.382-383.

²⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.611.

²¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.10, tr.558.

sản”²². Và, sẵn sàng “Làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai”²³.

Đối với toàn Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định rõ: “Ngày nay, sự đoàn kết trong Đảng là quan trọng hơn bao giờ hết, nhất là sự đoàn kết chặt chẽ giữa các cán bộ lãnh đạo”²⁴. Để đoàn kết nhất trí, cán bộ lãnh đạo phải cần, kiệm, liêm, chính; kiên quyết chống quan liêu, tham ô, lãng phí; hết lòng, hết dạ phục vụ Nhân dân; chấp hành nghiêm chỉnh chính sách của Chính phủ và pháp luật của Nhà nước.

Đối với mỗi đảng viên, Người cho rằng, muốn làm cách mạng, phải cải cách tính nết mình trước tiên... “Đồng chí ta, tuy có khi khác nhau về chủng tộc hay khác nhau về nguồn gốc giai cấp, nhưng là những người cùng chủ nghĩa, cùng mục đích, cùng sống, cùng chết, chung sướng, chung khổ, cho nên phải thật thà đoàn kết”²⁵.

Đối với toàn thể Nhân dân Việt Nam, Người kêu gọi “tất cả dân ta đều Thi đua: Cần, Kiệm, Liêm, Chính” và giải thích: “Chữ người, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bầu bạn. Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng nữa là cả loài người. Trừ bọn Việt gian bán nước, trừ bọn phát xít thực dân, là những ác quỷ

mà ta phải kiên quyết đánh đổ, đối với tất cả những người khác thì ta phải yêu quý, kính trọng, giúp đỡ. Chớ nịnh hót người trên. Chớ xem khinh người dưới. Thái độ phải chân thành, khiêm tốn, phải thật thà đoàn kết...”²⁶.

Cùng với việc “xây” những đức tính tốt để đoàn kết toàn Đảng, toàn dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chỉ rõ, phải “chống” những cái xấu, những căn bệnh gây chia rẽ, mất đoàn kết.

Thứ nhất, phải chống bệnh hẹp hòi. “Bệnh này rất nguy hiểm, mà nhiều cán bộ và đảng viên còn mắc phải. Trong, thì bệnh này ngăn trở Đảng thống nhất và đoàn kết. Ngoài, thì nó phá hoại sự đoàn kết toàn dân. Nhiều thứ bệnh, như chủ nghĩa địa phương, chủ nghĩa bản vị, chủ nghĩa cá nhân, khuynh hướng tham danh vọng, tham địa vị, dìm người giỏi, bệnh hủ hóa, ... đều do bệnh hẹp hòi mà ra!”²⁷. “Bệnh này rất tai hại cho Đảng. Nó làm hại đến sự thống nhất. Nó làm Đảng bớt mất nhân tài và không thực hành được đầy đủ chính sách của mình. Nó làm mất sự thân ái, đoàn kết giữa đồng chí”²⁸.

Thứ hai, phải chống chủ nghĩa cá nhân. Những người có tư tưởng này, việc gì cũng nghĩ đến lợi ích riêng, không lo “mình vì mọi người” mà chỉ muốn “mọi

²² Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.15, tr.396.

²³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.5, tr.256.

²⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.9, tr.368.

²⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.6, tr.16, 130-131.

²⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.6, tr.16, 130-131.

²⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.5, tr.276.

²⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.5, tr.297.

người vì mình”. Người chỉ rõ: “Do cá nhân chủ nghĩa mà mất đoàn kết, thiếu tính tổ chức, tính kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của Nhân dân. Tóm lại, do cá nhân chủ nghĩa mà phạm nhiều sai lầm”²⁹.

Để thực hiện được chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước mới thành công, Người khẳng định, “ta phải ra sức đề phòng những kẻ địch đó, phải chữa hết những chứng bệnh đó” và giải thích: “mỗi chứng bệnh là một kẻ địch. Mỗi kẻ địch bên trong là một bạn đồng minh của kẻ địch bên ngoài. Địch bên ngoài không đáng sợ. Địch bên trong đáng sợ hơn, vì nó phá hoại từ trong phá ra. Vì vậy, ta phải ra sức đề phòng những kẻ địch đó, phải chữa hết những chứng bệnh đó”³⁰.

2.2. Phong cách Hồ Chí Minh trong thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc

Hồ Chí Minh suốt đời kiên tâm thực hiện đại đoàn kết. Bản thân Người cũng chính là hình ảnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Theo Bác, để thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, thì toàn Đảng cũng như mỗi cán bộ, đảng viên cần có phong cách lãnh đạo: “Kiên quyết nhất, hăng hái nhất, trong sạch nhất, tận tâm,

tận lực phụng sự Tổ quốc và Nhân dân”³¹. Họ phải là: “Những người mà: Giàu sang không thể quyến rũ / Nghèo khó không thể chuyển lay / Uy lực không thể khuất phục”³².

Bằng cách nào để toàn Đảng đoàn kết, nhất trí? Hồ Chí Minh chỉ ra biện pháp cơ bản là: “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”³³.

Đối với cán bộ lãnh đạo, đảng viên, cần chú ý tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của quần chúng, chăm lo đời sống của Nhân dân. Tin vào dân, tôn trọng dân, chú ý lắng nghe và giải quyết những kiến nghị chính đáng của Nhân dân, sẵn sàng tiếp thu ý kiến dân phê bình và kịp thời sửa chữa những khuyết điểm, thiếu sót. Giáo dục, lãnh đạo Nhân dân, đồng thời không ngừng học hỏi kinh nghiệm của Nhân dân. Biết biến quyết tâm của Đảng, Nhà nước thành quyết tâm của Nhân dân.

Đối với toàn thể Nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi đồng bào ta ai cũng cần có phong cách thân ái, khoan hồng độ lượng, thương yêu lẫn nhau, mới đoàn kết được toàn dân tộc. “Năm ngón tay cũng có

²⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.547.

³⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.278-279.

³¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.50.

³² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.50.

³³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.611.

*ngón vắn ngón dài. Nhưng vắn dài đều họp nhau lại nơi bàn tay*³⁴. Tinh thần yêu nước, đoàn kết của các tầng lớp Nhân dân cần được thể hiện trong các phong trào thi đua ái quốc.

Với đồng bào các tôn giáo, phải tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng. Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi đồng bào ta không phân biệt lương, giáo, hãy làm theo gương của các bậc sáng lập Đạo mà đoàn kết chặt chẽ, quyết lòng kháng chiến, giữ gìn non sông Tổ quốc, mà cũng là để giữ gìn quyền tôn giáo tự do. Bác cũng khẳng định đạo đức tôn giáo có giá trị nhân văn, phù hợp với đạo đức của xã hội.

Đối với đồng bào các dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Các dân tộc đều bình đẳng và phải đoàn kết chặt chẽ, thương yêu giúp đỡ nhau như anh em”³⁵.

3. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Từ khi ra đời và trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn luôn xác định “đoàn kết” là giá trị cốt lõi và “đại đoàn kết toàn dân tộc” là đường lối chiến lược, là cội nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu của cách mạng Việt Nam. Đó cũng là tư tưởng xuyên suốt và nhất quán trong tư duy lý luận và trong hoạt

động thực tiễn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã trở thành chiến lược cách mạng của Đảng ta, là động lực to lớn tạo nên những thắng lợi vẻ vang của dân tộc ta.

Mỗi thời kỳ, giai đoạn cách mạng, quan điểm về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân có thể được điều chỉnh về chính sách, cách thức, phương pháp, cách diễn đạt để tập hợp lực lượng cách mạng, tạo lập khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nhưng mục tiêu cao nhất vẫn là phát huy được tối đa tiềm năng, trí tuệ, sức mạnh của Nhân dân trong sự nghiệp cách mạng. Trong sự nghiệp đổi mới, Đảng ta xác định xây dựng và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc là động lực chủ yếu trong tiến trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Quan điểm phát huy sức mạnh toàn dân tộc của Đảng ta từ Đại hội VI đến nay và qua các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận, Chuyên đề,... được thể hiện qua các nội dung sau³⁶:

Một là, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Đại đoàn kết toàn dân tộc dựa trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam; là động lực và nguồn sức mạnh to lớn, là nhân tố có ý nghĩa quyết

³⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.280-281.

³⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.13, tr.495.

³⁶ Ban Tuyên giáo Trung ương: *Tài liệu bồi dưỡng Lý luận chính trị dành cho đảng viên mới*, Nxb.CTQGST, H.2016, tr.59.

định bảo đảm thắng lợi bền vững của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Hai là, đại đoàn kết là sự nghiệp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị mà hạt nhân lãnh đạo là các tổ chức Đảng, được thực hiện bằng nhiều biện pháp, hình thức, trong đó các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước có ý nghĩa quan trọng, hàng đầu.

Ba là, đại đoàn kết toàn dân tộc phải dựa trên cơ sở giải quyết hài hòa quan hệ lợi ích giữa các thành viên trong xã hội; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

Bốn là, thực hiện dân chủ và phát huy chủ nghĩa yêu nước là những yếu tố quan trọng để củng cố và phát triển khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Chủ nghĩa yêu nước luôn luôn là động lực lớn nhất của dân tộc ta trong quá trình lịch sử. Dân chủ vừa là mục tiêu, vừa là động lực của cách mạng.

II. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TỈNH ĐẮK LẮK GIÀU ĐẸP, VĂN MINH, BẢO SẮC

1. Một số kết quả và kinh nghiệm phát huy sức mạnh đại đoàn kết qua các thời kỳ cách mạng

1.1. Một số kết quả phát huy sức mạnh đại đoàn kết qua các thời kỳ cách mạng của Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk

Đắk Lắk là tỉnh có vị trí chiến lược quan trọng về chính trị, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của khu vực Tây Nguyên và của cả nước. Trong suốt quá trình lịch sử, đặc biệt từ khi thành lập Đảng bộ tỉnh vào năm 1940, địa danh Đắk Lắk đã gắn liền với nhiều sự kiện lịch sử quan trọng, góp phần cùng với Nhân dân cả nước lập nên những chiến công hiển hách và những thành quả lớn lao trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc.

Trong quá trình đó, Đảng bộ tỉnh luôn quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, chủ trương của Đảng về xây dựng và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc; đồng thời, vận dụng đúng đắn, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh nhằm phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết các dân tộc, tạo nên sức mạnh tổng hợp để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị đã đề ra.

Sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, ở Đắk Lắk do những điều kiện lịch sử cụ thể, ánh sáng và đường lối cách mạng đến với đồng bào các dân tộc chậm hơn so với nhiều nơi khác. Các tổ chức tiền thân của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam như: Hội Phản đế Đồng Minh (1930), Mặt trận Dân chủ Đông Dương

(1936), Mặt trận Nhân dân phản đế (1939) chưa được thành lập. Mặc dù vậy, vào đầu thập niên 40 của thế kỷ XX, ảnh hưởng cách mạng từ các chiến sĩ cộng sản tại Nhà đày Buôn Ma Thuột đã được lan tỏa, từng bước ăn sâu, bén rễ ở Đăk Lăk. Ngày 23-11-1940, Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh ra đời tại Nhà đày Buôn Ma Thuột. Đây là mốc lịch sử quan trọng đánh dấu bước phát triển mới của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc trên địa bàn tỉnh. Sau đó, Mặt trận Việt Minh ra đời, tư tưởng về Mặt trận - Dân tộc - Thống nhất bắt đầu hấp thụ và lan tỏa trong các tầng lớp Nhân dân, thúc đẩy mạnh mẽ cuộc vận động giải phóng dân tộc, dẫn tới thắng lợi của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở Đăk Lăk.

Những năm đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 - 1950), dù tổ chức Mặt trận Việt Minh chưa kiện toàn có hệ thống, nhưng thông qua các Ủy ban Việt Minh và đoàn thể Việt Minh ở các buôn làng, xã đã làm động lực khơi dậy truyền thống cách mạng, động viên nỗ lực, ý chí của cán bộ, chiến sĩ, đồng bào các dân tộc trong việc gây dựng lực lượng và tổ chức lại phong trào cách mạng trong vùng địch hậu. Năm 1951, cuộc kháng chiến bước vào giai đoạn mới, Mặt trận Liên Việt được hình thành ở Đăk Lăk, kế tục vai trò của Mặt trận Việt Minh, tổ chức các

cuộc Đại hội Nhân dân, xây dựng vùng căn cứ, động viên sức người, sức của phục vụ kháng chiến, phát động đấu tranh phá tề trừ gian và đẩy mạnh phong trào chiến tranh du kích, góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954 - 1975, dưới sự lãnh đạo của Đảng, phát huy truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh, Đảng bộ và quân dân Đăk Lăk đã vượt qua nhiều khó khăn, gian khổ, chịu đựng nhiều tổn thất hy sinh, bền bỉ đấu tranh giành được nhiều thắng lợi. Tiêu biểu nhất là chiến thắng Buôn Ma Thuột, giải phóng tỉnh Đăk Lăk, mở đầu cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Trong chặng đường 46 năm cùng cả nước thực hiện 02 nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (1975 - 2021), Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo quân và dân các dân tộc trong tỉnh đã hoàn thành xuất sắc những nhiệm vụ hết sức nặng nề: khắc phục hậu quả chiến tranh; phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và củng cố chính quyền các cấp; đấu tranh giải quyết vấn đề FULRO, đập tan các hành động xâm lược, góp phần quan trọng vào thắng lợi trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở biên giới Tây

Nam; phấn đấu vượt ra khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội; thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng, lãnh đạo, cùng cả nước vững bước tiến vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập. Những nhiệm vụ đó được thực hiện trong bối cảnh quốc tế có nhiều biến động phức tạp, thường xuyên tác động đến nước ta.

Đặc biệt là từ khi có Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 7 (khóa IX) của Đảng *“Về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”*, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh qua các khóa XIV, XV, XVI, XVII đều thể hiện rõ các quan điểm của Đảng về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Theo đó, Tỉnh ủy, cấp ủy Đảng các cấp chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền, triển khai sâu rộng các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết các dân tộc, tạo sự thống nhất về ý chí và hành động trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; đồng thời, cụ thể hóa thành các Nghị quyết chuyên đề, đề án để triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh. Tập trung làm tốt công tác xây dựng Đảng bộ

tỉnh trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành của chính quyền các cấp; chú trọng chỉ đạo phát triển kinh tế, xã hội gắn với thực hiện tốt các chính sách dân tộc, giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, từng bước nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Đẩy mạnh công tác dân vận của hệ thống chính trị, chú trọng công tác dân vận của chính quyền, cơ quan nhà nước; quan tâm giáo dục đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, thực hiện phương châm *“Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với Nhân dân”*. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong tập hợp đoàn viên, hội viên; trong tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Từ một tỉnh miền núi nghèo nàn, lạc hậu, đến nay Đắk Lắk đã có những bước phát triển vượt bậc, trở thành một tỉnh khá của khu vực miền Trung-Tây Nguyên. Tốc độ tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2015 - 2020 đạt 8,75%; Quy mô nền kinh tế năm 2020 đạt 62.500 tỷ đồng; GRDP bình quân đầu người đạt 44,86 triệu đồng³⁷. Năm 2021, trong điều kiện ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, kinh tế của tỉnh vẫn tăng trưởng đạt 5,1%; Quy mô nền kinh tế

³⁷ Dẫn theo số liệu của Tổng cục thống kê.

đạt 52.481,1 tỷ đồng; GRDP bình quân đầu người đạt 49,98 triệu đồng; vốn đầu tư toàn xã hội đạt hơn 42.000 tỷ đồng; thu ngân sách nhà nước đạt 8.150 tỷ đồng. Toàn tỉnh có hơn 200 cơ sở y tế với gần 6.000 giường bệnh; hơn 1.000 trường học từ tiểu học đến THPT với hơn 28 nghìn giáo viên, có 08 trường trung cấp, 06 trường cao đẳng, 02 trường đại học.

Hệ thống giao thông đường hàng không, đường bộ khá thuận lợi, với Cảng hàng không Buôn Ma Thuột và hệ thống các Quốc lộ 14, 26, 27, 29 kết nối Đắk Lắk với các tỉnh trong khu vực miền Trung, Tây Nguyên, Đông Nam Bộ và cả nước. Hệ thống giao thông đến các huyện, xã ngày càng được cải tạo, nâng cấp, 100% xã đã có đường ô tô đến trung tâm. Đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân ngày càng được nâng cao, diện mạo đô thị và nông thôn có nhiều khởi sắc.

Cùng với tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, việc giữ gìn truyền thống đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ luôn được các cấp ủy, tổ chức Đảng đặc biệt quan tâm. Nhờ đó, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ tỉnh ngày càng không ngừng được nâng lên; tổ chức Đảng và đội ngũ đảng viên ngày càng lớn mạnh. Đến nay, toàn Đảng bộ tỉnh có 20 Đảng bộ trực thuộc, có 706 tổ chức cơ sở Đảng, với hơn 83.000 đảng viên, 100% thôn, buôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh đều có chi bộ. Công tác xây dựng,

chỉnh đốn Đảng gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được chú trọng; đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, tâm huyết, trách nhiệm với công việc, gắn bó, tận tụy với Nhân dân, có trình độ, năng lực chuyên môn đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra.

Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng các cấp, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị theo phương châm: Đại đoàn kết phải được xây dựng trên cơ sở bảo đảm lợi ích của Nhân dân, tin vào dân, dựa vào dân, phấn đấu vì quyền lợi chính đáng của dân. Nhân dân các dân tộc trong tỉnh luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của các cấp ủy, sự quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, đồng thuận và tích cực thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước.

Đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào các dân tộc ngày càng được nâng lên; năm 2021, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn tỉnh giảm còn 6,34%; tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số giảm còn 14,08%³⁸. Nhân dân các dân tộc trong tỉnh tích cực hưởng ứng và tham gia cùng cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện có hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới; đồng đảo đồng bào các dân tộc tự nguyện đóng góp công lao động, hiến hàng chục

³⁸ Theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016 - 2020.

nghìn mét vuông đất để xây dựng đường giao thông, các công trình công cộng của thôn, buôn, tổ dân phố, góp phần thay đổi diện mạo nông thôn, đô thị về mọi mặt. Tại các địa phương trong tỉnh, đồng bào các dân tộc đoàn kết giữ gìn bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc, duy trì tổ chức các hoạt động lễ hội văn hóa truyền thống. Đến nay, toàn tỉnh có 71/152 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Song song với việc phát triển kinh tế - xã hội, cấp ủy, chính quyền các cấp triển khai tổ chức có hiệu quả các giải pháp tăng cường quốc phòng, an ninh đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân được củng cố vững chắc. Nhân dân các dân tộc trong tỉnh còn đoàn kết cùng cấp ủy, chính quyền thực hiện tốt nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn; nâng cao cảnh giác, không tin, không nghe theo các luận điệu tuyên truyền của kẻ xấu; tích cực tham phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phát hiện, tố giác tội phạm, giữ gìn an ninh trật tự ở cơ sở; hỗ trợ, giúp đỡ cấp ủy, chính quyền địa phương, các lực lượng vũ trang làm tốt công tác nắm tình hình, tham gia bảo vệ đường biên, cột mốc, giữ vững biên cương của Tổ quốc; tích cực tham gia xây dựng quan hệ láng giềng hòa bình, hữu nghị, cùng phát triển giữa Nhân dân hai bên biên giới, góp phần thắt chặt tinh thần đoàn kết quốc tế.

Những kết quả nêu trên khẳng định sức mạnh đại đoàn kết của các dân tộc trong tỉnh là động lực chủ yếu và là nhân tố có ý nghĩa quyết định trong xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, là nền tảng quan trọng để Đảng bộ tỉnh lãnh đạo thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ chính trị.

Tuy đạt được nhiều thành tựu quan trọng có ý nghĩa to lớn, nhưng sự phát triển của tỉnh vẫn chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh và yêu cầu; kinh tế tăng trưởng chưa bền vững; hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tuy đã được cải thiện nhưng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh chưa cao; đời sống của Nhân dân ở một số nơi, đặc biệt ở vùng sâu vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn khó khăn; văn hóa, xã hội phát triển chưa đồng đều, khoảng cách phát triển giữa đô thị và nông thôn có xu hướng gia tăng; công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, quản lý kinh tế - xã hội một số mặt còn hạn chế, bất cập... Bên cạnh đó, các thế lực phản động không ngừng tìm mọi cách thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”, lợi dụng các vấn đề dân tộc, tôn giáo để chống phá, chia rẽ khối đại đoàn kết các dân tộc, tăng cường tuyên truyền xuyên tạc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bằng những thủ đoạn ngày càng tinh vi,

nhằm làm mất ổn định an ninh, trật tự; còn có một số cán bộ, đảng viên vi phạm pháp luật, vi phạm chuẩn mực đạo đức, lối sống, làm giảm niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước...

1.2. Một số kinh nghiệm về phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Từ thực tiễn công tác xây dựng và phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc trên địa bàn tỉnh qua các thời kỳ lịch sử, đặc biệt là trong quá trình thực hiện đường lối đổi mới của Đảng có thể rút ra một số kinh nghiệm như sau:

Một là, luôn quán triệt sâu sắc, quan điểm, chủ trương của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc, xác định phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc trong tỉnh là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của toàn Đảng bộ tỉnh để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện thống nhất từ tỉnh đến cơ sở đối với mọi nhiệm vụ chính trị, tạo sự thống nhất trong tư tưởng và hành động của tất cả các cấp, các ngành, của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân.

Hai là, tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng để xây dựng hạt nhân chính trị, giữ vai trò trung tâm trong xây dựng và phát huy sức mạnh khối

đại đoàn kết các dân tộc. Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; kịp thời nắm tình hình và định hướng dư luận, xây dựng đồng thuận xã hội. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức Đảng; xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng để Đảng thật sự là hạt nhân lãnh đạo khối đại đoàn kết các dân tộc.

Ba là, thực hiện tốt công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là công tác dân vận của chính quyền, các cơ quan Nhà nước. Phát huy vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong tiếp xúc, đối thoại, tiếp công dân, giải quyết kịp thời nguyện vọng, bức xúc chính đáng của Nhân dân. Tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa các cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; phát huy quyền làm chủ, đáp ứng lợi ích thiết thực của Nhân dân.

Bốn là, kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt và triển khai thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, nhất là các chủ trương, chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đẩy mạnh phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Quan tâm phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số, tạo điều kiện để các dân tộc phát

triển toàn diện theo phương châm “*Bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển*”.

Năm là, phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc. Đẩy mạnh thực hiện các Cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; động viên Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia các phong trào thi đua làm kinh tế giỏi, phát triển kinh tế gắn liền với phát triển văn hóa - xã hội; khen thưởng, động viên kịp thời những cá nhân có thành tích tiêu biểu, tạo sức lan tỏa trong cộng đồng.

Sáu là, tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia, thường xuyên nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đấu tranh làm thất bại âm mưu “*diễn biến hòa bình*”, chia rẽ khối đại đoàn kết các dân tộc của các thế lực thù địch. Mở rộng quan hệ đối ngoại trên tinh thần hợp tác, hữu nghị, cùng phát triển, xây dựng tinh thần đoàn kết quốc tế, góp phần xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc ngày càng vững chắc.

2. Mục tiêu xây dựng tỉnh Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh, bản sắc

Khát vọng “*xây dựng tỉnh Đắk Lắk giàu đẹp, văn*

minh, bản sắc” luôn được thể hiện trong phương hướng, mục tiêu của các kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh từ sau ngày giải phóng, thống nhất đất nước đến nay. Tuy nhiên, cách diễn đạt, sắp xếp phù hợp với mục tiêu, định hướng, thực tiễn của từng giai đoạn lịch sử phát triển của tỉnh nhà có khác nhau.

Tại Đại hội Đảng bộ tỉnh đầu tiên sau ngày giải phóng, thống nhất đất nước, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ VII (vòng 2, tháng 6 - 1977), Đảng bộ xác định mục tiêu “*xây dựng tỉnh Đắk Lắk thành một tỉnh có cơ cấu nông - lâm - công nghiệp, vững mạnh về chính trị, kinh tế, quốc phòng*”. Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XII (tháng 5-1996) khẳng định quyết tâm “*Phấn đấu xây dựng tỉnh thoát ra tình trạng là một tỉnh nghèo, chuẩn bị điều kiện để phát triển nhanh hơn vào những năm đầu thế kỷ 21*”. Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII (tháng 02 - 2001) xác định phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ trong 05 năm từ 2001 - 2005 là: “*Phấn đấu đến năm 2010 đưa Đắk Lắk trở thành một tỉnh có kinh tế phát triển đạt mức trên trung bình của cả nước; có nền văn hóa tiên tiến và giữ được bản sắc dân tộc*”. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV (tháng 10 - 2010) tiếp tục xác định mục tiêu “*xây dựng Đắk Lắk trở thành trung tâm vùng Tây Nguyên và đóng vai trò quan trọng đưa Tây Nguyên trở thành vùng kinh tế động*

lực của cả nước”. Tiếp tục thực hiện mục tiêu trên, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVI (tháng 10 - 2015) xác định “xây dựng Đắk Lắk phát triển toàn diện, tạo nền tảng để sớm trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa - xã hội của vùng Tây Nguyên”.

Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII (tháng 10 - 2020), xác định chủ đề của Đại hội là: *“Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc; phát huy tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; giữ vững quốc phòng, an ninh; xây dựng Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh, bản sắc; xứng đáng vị trí trung tâm vùng Tây Nguyên”.*

Chủ đề Đại hội lần thứ XVII vừa có tính kế thừa của các nhiệm kỳ trước, vừa có tính phát triển, thể hiện được một tư duy chiến lược với tầm nhìn xa, phù hợp với quy luật vận động khách quan và xu thế phát triển. Trong đó, vấn đề phát huy sức mạnh đại đoàn kết là một thành tố trong chủ đề Đại hội và được nhấn mạnh tại thành tố thứ hai ở cụm từ “tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc” vì mục tiêu *“xây dựng tỉnh Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh, bản sắc; xứng đáng vị trí trung tâm vùng Tây Nguyên”.* “Phấn đấu đến năm 2030 xây dựng tỉnh Đắk Lắk cơ bản trở thành trung tâm vùng, là tỉnh phát triển kinh tế, xã hội nhanh và bền vững khu vực Tây Nguyên”. “Năm

2045, xây dựng tỉnh Đắk Lắk thực sự là trung tâm của vùng Tây Nguyên trên tất cả các lĩnh vực; đảm bảo đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần của Nhân dân đạt mức khá của cả nước”.

Qua 09 kỳ Đại hội từ sau ngày giải phóng, thống nhất đất nước đến nay, khát vọng xây dựng tỉnh Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh, bản sắc là mục tiêu, sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong tiến trình cách mạng của tỉnh; là động lực, là mẫu số chung duy nhất để tạo lập khối đại đoàn kết Nhân dân các dân tộc tỉnh Đắk Lắk. Lịch sử hơn 80 năm hoạt động và phát triển của Đảng bộ tỉnh cho thấy, truyền thống đoàn kết trong cấp ủy, chính quyền, trong hệ thống chính trị các cấp và trong Nhân dân luôn luôn được khẳng định song hành với kết quả, thành tựu của tỉnh nhà đã đạt được. Đặc biệt, tỉnh Đắk Lắk là nơi sinh sống của nhiều thành phần dân tộc, có nhiều loại hình bản sắc văn hóa truyền thống, tín ngưỡng và tôn giáo phát triển đa dạng. Cộng đồng dân cư Đắk Lắk gồm 49 dân tộc cùng chung sống xen kẽ với nhau (Êđê, M’nông, Gia Rai, Kinh, Tày, Nùng...), trong đó người Kinh chiếm 64,3%, các dân tộc thiểu số chiếm 35,4% dân số toàn tỉnh³⁹. Vì vậy, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII xác định tăng cường xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc là một thành tố quan trọng, góp phần vào thực hiện mục tiêu xây dựng tỉnh Đắk Lắk

³⁹ Số liệu Tổng điều tra dân số trên địa bàn tỉnh ngày 01/4/2019.

giàu đẹp, văn minh, bản sắc. Sự đồng nhất giữa mục tiêu cách mạng của Đảng bộ với mục tiêu của khối đại đoàn kết toàn dân tộc cho thấy sự hòa quyện giữa Ý Đảng - Lòng Dân; giữa mục tiêu cách mạng của Đảng bộ với nguyện vọng của toàn thể Nhân dân, xuất phát từ nguyện vọng của đông đảo các tầng lớp Nhân dân. Để hiện thực hóa được mục tiêu, nhiệm vụ đưa Đắk Lắk phát triển lên một tầm cao mới cần có sự quyết tâm, chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị, của các tầng lớp Nhân dân toàn tỉnh.

3. Một số giải pháp phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng tỉnh Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh, bản sắc

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng tỉnh Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh, bản sắc, từng bước xứng đáng vị trí trung tâm vùng Tây Nguyên, cần tiếp tục phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, ý chí, nghị lực và sức sáng tạo của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Đắk Lắk trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Trong đó, cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên các cấp cần xác định và tập trung vào những giải pháp trọng tâm như sau:

Một là, các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể cần chăm lo, phát huy và bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân; bảo đảm tất cả quyền lực

Nhà nước thuộc về Nhân dân. Thực hiện đúng đắn, hiệu quả dân chủ trực tiếp, dân chủ gián tiếp, đặc biệt là dân chủ ở cơ sở. Thực hiện tốt, có hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Mặt trận Tổ quốc tiếp tục làm tốt nhiệm vụ, vai trò là nơi tập hợp, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp Nhân dân; cổ vũ, phát huy tiềm năng, trí tuệ, sức sáng tạo của Nhân dân thực hiện hiệu quả các Cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; trọng tâm là đưa Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” lên một tầm cao mới với các mục tiêu cụ thể, thiết thực, qua đó góp phần làm chuyển biến rõ nét đời sống của các tầng lớp Nhân dân. Động viên Nhân dân phát huy cao độ tinh thần tự quản, ý thức làm chủ, phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra một cách chắc chắn, hiệu quả và thực chất nhất.

Hai là, đại đoàn kết toàn dân tộc phải dựa trên cơ sở giải quyết hài hòa quan hệ lợi ích giữa các thành viên trong xã hội; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Đoàn kết trong Đảng là hạt nhân, là cơ sở vững chắc để xây dựng khối đại đoàn

kết toàn dân tộc. Các cấp ủy Đảng và chính quyền phải thường xuyên lắng nghe tâm tư nguyện vọng của Nhân dân, trao đổi, đối thoại, học hỏi, tiếp thu ý kiến, giải quyết các khó khăn, vướng mắc và yêu cầu chính đáng của Nhân dân; tạo nên niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, sự đồng thuận của Nhân dân trong xã hội. Tiếp tục quán triệt sâu sắc các quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc; hoàn thiện và thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách để phát huy vai trò của Nhân dân trong việc quyết định những vấn đề lớn của địa phương; bảo đảm quyền lực Nhà nước thuộc về Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; khắc phục những hạn chế, bảo đảm tác dụng, hiệu quả thiết thực, chất lượng về hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; tạo sự đồng thuận trong xã hội, góp phần tích cực vào công tác xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; xây dựng, củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân trong quá trình phát triển địa phương, đất nước.

Ba là, phát huy sức mạnh sáng tạo to lớn của các tầng lớp Nhân dân, đoàn viên, hội viên góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Quan tâm giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng,

phát triển giai cấp công nhân cả về số lượng và chất lượng; nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp của công nhân. Xây dựng, phát huy vai trò của giai cấp nông dân, chủ thể của quá trình phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; Hỗ trợ, khuyến khích nông dân, nhất là nông dân người dân tộc thiểu số đổi mới cách nghĩ, cách làm, chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi, tiếp nhận và ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, tạo điều kiện thuận lợi để nông dân làm nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị; Thực hiện có hiệu quả công cuộc xóa đói, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới. Xây dựng đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước. Có cơ chế, chính sách đặc biệt để thu hút, sử dụng, phát huy năng lực của đội ngũ trí thức; trọng dụng trí thức trên cơ sở đánh giá đúng phẩm chất, năng lực và kết quả cống hiến; đồng thời, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, đãi ngộ và tôn vinh xứng đáng những cống hiến của trí thức; coi trọng vai trò tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học - Kỹ thuật tỉnh, các viện nghiên cứu, các trường đại học trong và ngoài tỉnh trong việc ban hành và tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của tỉnh, các dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội,

bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị tại địa phương. Chăm lo bồi dưỡng và phát huy vai trò của thế hệ trẻ, đội ngũ doanh nhân, phụ nữ, Cựu Chiến binh, người cao tuổi, các cá nhân tiêu biểu, các nhân sĩ, trí thức, người dân tộc thiểu số, các tín đồ, chức sắc tôn giáo và Kiều bào tỉnh Đắk Lắk ở nước ngoài trong công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển nhanh, bền vững đất nước và chủ động hội nhập quốc tế.

Bốn là, đoàn kết các dân tộc trong cộng đồng các dân tộc tỉnh Đắk Lắk. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc và triển khai có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, ưu tiên các nguồn vốn đầu tư, hỗ trợ cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là vùng đặc biệt khó khăn theo quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án số 07-ĐA/TU, ngày 22/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “tuyên truyền, vận động, hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh thay đổi tập quán sản xuất lạc hậu, phát triển kinh tế, nâng cao đời sống, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc (giai đoạn 2022 - 2026)”. Đổi mới phương pháp, nội dung vận động; phát huy tối đa vai trò của già làng, những cá nhân tiêu biểu, làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, vận động đồng bào tích cực

tham gia phong trào thi đua yêu nước; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp. Cơ chế thúc đẩy tính tích cực, ý chí tự lực, tự cường của đồng bào các dân tộc thiểu số phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện giảm nghèo đa chiều, bền vững. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ở các cấp một cách công khai, minh bạch. Chống kỳ thị dân tộc; nghiêm trị những âm mưu, hành động chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc của các thế lực thù địch. Vận động đồng bào các dân tộc phát triển sản xuất, ổn định cuộc sống, tích cực tham gia giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Năm là, tăng cường công tác dân vận của chính quyền các cấp. Tích cực phối hợp giữa chính quyền các cấp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội làm công tác dân vận. Thực hiện tốt Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ cấp chiến lược, người đứng đầu, cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang. Đẩy mạnh cải cách hành chính, lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của Nhân dân làm tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng tổ chức bộ máy và chất lượng cán bộ, đảng viên. củng cố, kiện toàn về tổ chức, nâng cao chất

lượng đội ngũ cán bộ, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới, hướng mạnh về cơ sở; phát huy sức mạnh to lớn của Nhân dân, tạo thành phong trào cách mạng rộng lớn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; trân trọng, tôn vinh những đóng góp, cống hiến của Nhân dân vào công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí; phê phán, xử lý nghiêm minh những cán bộ, công chức, viên chức thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm, quan liêu, hách dịch, cửa quyền, nhũng nhiễu dân; tăng cường ý thức, tinh thần trách nhiệm phục vụ Nhân dân.

Sáu là, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân. Đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp phải thật sự tin dân, trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân, có trách nhiệm với dân. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự hỗ trợ của chính quyền trong xây dựng đội ngũ cán bộ Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp có đủ trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị đặt ra. Tập trung giải quyết kịp

thời, có hiệu quả những vụ việc bức xúc, kiến nghị chính đáng của Nhân dân và khiếu nại, tố cáo của công dân. củng cố vững chắc niềm tin của Nhân dân đối với cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Thực hiện tốt công tác giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ của Nhân dân; tạo điều kiện để các hội quần chúng điều chỉnh hoạt động, tổ chức cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo Thông báo kết luận số 158-TB/TW, ngày 02/01/2020 của Ban Bí thư; nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội gắn với vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, phát triển tổ chức, làm cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân, tích cực xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc vững mạnh.

III. GỢI Ý THẢO LUẬN

- Trao đổi, thảo luận về những nội dung tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc.

- Thảo luận đề xuất những giải pháp để làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc gắn với thực hiện nhiệm vụ tại địa phương, cơ quan, đơn vị; đồng thời góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng tỉnh

Đắc Lắc giàu đẹp, văn minh, bản sắc.

- Đề cao trách nhiệm cá nhân đảng viên, nhất là trách nhiệm nêu gương của lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu trong học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về phát huy tinh thần đoàn kết, xây dựng cơ quan, đơn vị, địa phương vững mạnh toàn diện.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình, cách làm sáng tạo của tập thể, cá nhân trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc.

KẾT LUẬN

Chuyên đề *“Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách, Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng tỉnh Đắc Lắc giàu đẹp, văn minh, bản sắc”* là nội dung cụ thể, vận dụng phù hợp theo tình hình thực tế của địa phương trong tổng thể chung của Chuyên đề toàn khóa, nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng về *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”*. Thực hiện tốt chủ đề này trong năm 2022 và các năm tiếp theo là cách làm thiết thực nhất, góp phần tiếp tục thực hiện tốt Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị *“về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*.

Mục tiêu xây dựng, phát triển tỉnh Đắc Lắc giàu đẹp, văn minh, bản sắc là khát vọng chung của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Mục tiêu đó cũng chính là đích đến quy tụ sức mạnh của khối đại đoàn kết Nhân dân các dân tộc tỉnh Đắc Lắc. Tinh thần trách nhiệm, sự năng động, sáng

tạo, khát vọng mãnh liệt của mỗi người dân Đắk Lắk càng được nhân lên khi dựa trên nền tảng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, trên những thành quả mà tỉnh nhà đã đạt được, trên niềm tin của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh vào sự nỗ lực, quyết tâm để biến khát vọng trở thành hiện thực.

Việc học tập, triển khai thực hiện Chuyên đề năm 2022 là giải pháp quan trọng để khơi dậy khát vọng, tạo nguồn cảm hứng, nhân lên những việc làm theo Bác một cách tâm huyết, thiết thực, hiệu quả, nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVII, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; hiện thực hóa mục tiêu xây dựng tỉnh Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh, bản sắc, góp phần cùng cả nước xây dựng đất nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc, sánh vai với các cường quốc năm châu như lúc sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong muốn.

TỈNH ỦY ĐẮK LẮK
*
số 43-KH/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đắk Lắk, ngày 04 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

**thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021
của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị
số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh
học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức,
phong cách Hồ Chí Minh”**

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” (sau đây viết tắt là *Kết luận số 01*); Kế hoạch số 58-KH/BTGTW, ngày 27/8/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị (sau đây viết tắt là *Kế hoạch số 58*) và Hướng dẫn số 16-HD/BTGTW, ngày 27/7/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương về học tập Chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*” (sau đây viết tắt là *Hướng dẫn số 16*); Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kết luận số 01 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 58 và Hướng dẫn số 16 của Ban Tuyên giáo Trung ương nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về nội dung, giá trị và ý nghĩa to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tiếp tục thúc đẩy việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ngày càng sâu sắc, hiệu quả, lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội, trở thành ý thức, hành vi, công việc tự giác, thường xuyên của mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội các cấp, của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, trước hết là của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên và hội viên.

1.2. Đưa học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thành một nội dung quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt đủ năng lực, phẩm chất, ngang tầm nhiệm vụ; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”

trong nội bộ; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu.

2. Yêu cầu

2.1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết đại hội đảng các cấp và các mục tiêu, nhiệm vụ của địa phương; xác định rõ vai trò, trách nhiệm, nội dung, phương thức, thời gian thực hiện; triệt để khắc phục bệnh hình thức; tạo bước chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong học tập, làm theo Bác và thực hiện nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

2.2. Hình thức, phương pháp tổ chức đổi mới, linh hoạt, sáng tạo nhằm tạo sự lan tỏa sâu rộng việc học tập và làm theo Bác trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

II- NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức học tập, quán triệt

1.1. Nội dung

Triển khai thực hiện theo Kế hoạch số 30-KH/TU, ngày 09/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức

Hội nghị nghiên cứu, quán triệt Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII và học tập chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng - Chuyên đề năm 2021.

Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tổ chức học tập Chuyên đề toàn khóa đến cán bộ, đảng viên và tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân, đảm bảo phù hợp với tình hình phòng chống dịch COVID-19 tại địa phương, đơn vị.

2.2. Thời gian: Hoàn thành trong quý III/2021.

2. Xây dựng và thực hiện Chương trình toàn khóa và kế hoạch hàng năm làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

2.1. Nội dung

Chương trình làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh toàn khóa, hàng năm được xây dựng và triển khai thực hiện đảm bảo yêu cầu gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện các nghị quyết của Trung ương, của tỉnh, của cấp mình về công tác xây dựng Đảng; các nhiệm vụ chính trị, các phong trào thi đua yêu nước của các cấp, các ngành cũng như phát huy vai trò người đứng đầu trong triển khai học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong đó lưu ý các nội dung sau:

2.1.1. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân

dân về nội dung, giá trị và ý nghĩa to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2.1.2. Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương:

a) Nêu cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Cán bộ lãnh đạo chủ chốt phải thể hiện lập trường tư tưởng vững vàng, có phong cách làm việc dân chủ, khoa học, sâu sát thực tiễn, nhiệt tình, công tâm, khách quan, đúng quy định của pháp luật, của Đảng; không ngừng sáng tạo, đổi mới, tự học tập, tu dưỡng về nhân cách, đạo đức, lối sống và năng lực, trình độ; thấy đúng phải bảo vệ, thấy sai phải kiên quyết đấu tranh.

b) Thực hiện nghiêm các quy định Trung ương, của tỉnh về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trước hết là ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và cán bộ chủ chốt các cấp...

2.1.3. Xác định các lĩnh vực, các vấn đề mang tính đột phá, những vấn đề bức xúc, nổi cộm của cơ quan, đơn vị, địa phương để lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện trong chương trình toàn khóa và cụ thể hóa bằng kế hoạch hàng năm.

2.1.4. Toàn khóa, phải lựa chọn và thực hiện 02 đến 03 mô hình tiêu biểu phù hợp với chức năng,

nhiệm vụ, lĩnh vực và tình hình thực tế của các cơ quan, đơn vị, địa phương để biểu dương, khen thưởng và tuyên truyền nhân rộng.

2.1.5. Sinh hoạt chuyên đề

a) Ít nhất mỗi quý một lần, các cơ quan, đơn vị, địa phương, các chi bộ tổ chức sinh hoạt chuyên đề nhằm tổ chức học tập và làm theo Bác một cách thiết thực, hiệu quả gắn với thực tiễn nhiệm vụ chính trị và các phong trào thi đua của đơn vị, xem đây là một trong những tiêu chí đánh giá, phân loại tổ chức Đảng hàng năm.

b) Tùy theo đặc điểm, tình hình các cơ quan, đơn vị, địa phương, có thể lựa chọn tổ chức sinh hoạt chuyên đề theo các hình thức sau:

- Gắn với nội dung sinh hoạt thường kỳ và lồng ghép trong các hoạt động, sinh hoạt kỷ niệm ngày truyền thống, ngày thành lập của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ, hội thảo, tọa đàm, giao lưu gặp mặt; lồng ghép với các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; tham gia viết báo, sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tổ chức các hội thi tìm hiểu, kể chuyện...

2.1.6. Triển khai xây dựng cam kết hàng năm của cá nhân

a) Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên phải xây dựng và thực hiện Bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện hàng năm, lưu tại chi bộ, cơ quan, chi đoàn, chi hội nơi sinh hoạt để theo dõi, làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, phân loại chất lượng đảng viên, hội viên và đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức cuối năm.

b) Nội dung cam kết: Tùy chức năng, nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tế, các địa phương, đơn vị, cơ quan triển khai hướng dẫn cá nhân viết cam kết cho phù hợp, trong đó lưu ý 02 nội dung cơ bản sau:

- Nhận thức của bản thân về ý nghĩa lý luận, thực tiễn của chuyên đề toàn khóa và chuyên đề hàng năm về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc đối với việc xây dựng, phát triển đơn vị, địa phương trong giai đoạn hiện nay.

- Thông qua việc nghiên cứu, học tập chuyên đề toàn khóa và chuyên đề hàng năm đăng ký các nội dung làm theo và đề ra giải pháp của bản thân nhằm học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, hiện thực hóa mục tiêu phát triển mà Đại hội XIII của Đảng, Đại hội Đảng bộ các cấp đã xác định và tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao.

2.2. Cơ quan thực hiện

Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng và chỉ đạo cấp ủy, các đơn vị trực thuộc xây dựng Chương trình toàn khóa và kế hoạch thực hiện hàng năm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, đặc điểm, tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2.3. Thời gian thực hiện

- Xây dựng chương trình toàn khóa hoàn thành trong **tháng 10/2021**.

- Xây dựng kế hoạch hàng năm hoàn thành vào **quý IV** của năm trước đó.

3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về nội dung, giá trị và ý nghĩa to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

3.1. Nội dung tuyên truyền

3.1.1. Tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, làm cho tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người thấm sâu vào đời sống xã hội, thật sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của đời sống xã hội, bồi đắp tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường dân tộc, khát vọng phát triển đất

nước phồn vinh, hạnh phúc.

3.1.2. Tuyên truyền nội dung cốt lõi của Kết luận số 01 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 58, Hướng dẫn số 16 của Ban Tuyên giáo Trung ương và các Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị và Chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng về “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*”, kết quả thực hiện Chỉ thị số 05 trên địa bàn tỉnh; tăng cường giới thiệu về gương “*người tốt, việc tốt*”, tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác, đặc biệt là sự gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị để lan tỏa ý nghĩa, giá trị cao đẹp của việc học tập và làm theo Bác.

3.1.3. Phê bình, uốn nắn những nhận thức lệch lạc, thiếu gương mẫu, nói không đi đôi với làm, bệnh hình thức; đấu tranh phản bác các thông tin xấu độc, quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị.

3.2. Cơ quan thực hiện

3.2.1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

a) Định hướng, phối hợp với cơ quan quản lý báo chí hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí,

hệ thống phát thanh truyền hình, truyền thanh cơ sở, các ngành và hệ thống tuyên giáo các cấp đa dạng hóa hình thức, nội dung về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; kết quả học tập, làm theo Bác; những mô hình hay, những tấm gương tiêu biểu, điển hình trong học tập, làm theo và nêu gương.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 20-KH/TU, ngày 25/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* giai đoạn 2021 - 2025.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức các hoạt động, chương trình giao lưu các điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhân dịp kỷ niệm Ngày sinh nhật Bác (19/5), Cách mạng Tháng Tám và Ngày Quốc khánh 02/9, chào mừng kỷ niệm 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2025) gắn với việc tổ chức sơ kết thực hiện Kết luận số 01; tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 05; nghiên cứu, biên soạn nội dung Chuyên đề hàng năm.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên, đảm bảo theo tiến độ các kế hoạch đã đề ra.

3.2.2. Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh

a) Tiếp tục chỉ đạo cụ thể hóa nội dung Chỉ thị số 05, Kết luận số 01 về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện các nhiệm vụ nêu trong Chỉ thị số 27/CT-TTg, ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các văn bản liên quan của Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026; kết hợp với triển khai, thực hiện cải cách thủ tục hành chính, các chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII; phát động, thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước gắn với thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

b) Chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội Nhà báo tỉnh, Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh tăng cường thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, tuyên truyền cổ động trực quan, tổ chức các hội thi, hội diễn văn nghệ, sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật về chủ đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

3.2.3. Tỉnh đoàn Đắk Lắk

Cụ thể hóa việc bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, xây dựng đạo đức, lối sống theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho thế hệ trẻ bằng những hành động cụ thể, thiết thực; tiếp tục duy trì và thực hiện có hiệu quả các hoạt động tuyên truyền giáo dục truyền thống, các phong trào thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác nhằm tạo sự lan tỏa sâu rộng trong Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thi đua học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3.2.4. Liên đoàn Lao động tỉnh

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động công nhân, viên chức, người lao động tiếp tục thực hiện tốt phong trào “*Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở*” góp phần xây dựng môi trường văn hóa công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3.2.5. *Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk, Tạp chí Chu Yang Sin; các cơ quan, ban, ngành có bản tin, đặc san, trang thông tin điện tử*

a) Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; các phương thức truyền thông mới trên nền tảng Internet, mạng xã hội; đổi mới nội dung và hình thức chuyên

trang, chuyên mục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nâng cao chất lượng tin, bài, các tác phẩm phản ánh kịp thời, sinh động về cách làm hay, sáng tạo, mô hình tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

b) Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh có kế hoạch tiếp, phát sóng các phim tài liệu, phim ngắn về chủ đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, những tấm gương điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác vào dịp kỷ niệm ngày sinh nhật Bác 19/5, kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám và Ngày Quốc khánh 02/9 hàng năm.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên và trọng điểm theo từng giai đoạn, thời điểm.

4. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

4.1. Nội dung

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc tổ chức nghiên cứu, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để giảng dạy trong các cấp học, Trường Chính trị tỉnh và Trung tâm chính trị cấp huyện.

4.2. Cơ quan thực hiện

4.2.1. Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

a) Nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với giáo dục công dân đối với học sinh, sinh viên theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Tổ chức sơ kết, đánh giá 05 năm sử dụng bộ Tài liệu “*Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh*” trong các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; 05 năm thực hiện chương trình, giáo trình các môn Lý luận chính trị cho khối ngành không chuyên về Lý luận chính trị và chương trình, giáo trình các môn Lý luận chính trị cho khối ngành chuyên về Lý luận chính trị.

4.2.2. Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm chính trị các huyện, thị xã, thành phố

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giảng dạy nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đối với học viên theo chương trình, giáo trình của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

4.2.3. Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh

Căn cứ văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức giới thiệu Chuyên đề toàn khóa, chuyên đề hàng năm cho sinh viên khóa mới trong Tuần sinh hoạt chính

trị đầu khóa.

4.3. Thời gian thực hiện

Theo kế hoạch hoạt động hàng năm của các đơn vị.

5. Công tác kiểm tra, giám sát

5.1. Nội dung

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, Kết luận số 01 và Kế hoạch này của Ban Thường vụ Tỉnh ủy gắn với thực hiện các nghị quyết Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương, đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

5.2. Cơ quan thực hiện

5.2.1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận số 01 của Bộ Chính trị, Kế hoạch 58 và Hướng dẫn 16 của Ban Tuyên giáo Trung ương, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

5.2.2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh. Chủ trì triển khai xây dựng kế hoạch giám sát đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên theo Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các

tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân.

5.2.3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Quy định số 55- QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương; Quy định số 10-QĐ/TU, ngày 11/8/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; sử dụng hiệu quả thời gian làm việc; không uống rượu, bia trước, trong giờ làm việc đối với cán bộ, đảng viên và Quyết định số 534-QĐ/TU, ngày 12/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định số 10-QĐ/TU; Quy định số 17-QĐ/TU, ngày 25/6/2019 của Tỉnh ủy về “*Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và cán bộ chủ chốt các cấp*” và các văn bản có liên quan.

5.2.4. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy nội dung Chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm của các cấp ủy, tổ chức đảng, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị về việc tổ chức thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ

Chí Minh gắn với các Nghị quyết về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương.

5.2.5. Ban Nội chính Tỉnh ủy: Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

5.2.6. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Đưa nội dung kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận 01 và Kế hoạch này vào chương trình kiểm tra, giám sát chuyên ngành hàng năm.

- *Thời gian thực hiện:* Định kỳ và thường xuyên.

6. Sơ kết, tổng kết việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

6.1. Nội dung

Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ trì sơ kết 03 năm thực hiện Kết luận số 01 vào quý III năm 2023; tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 05 và 05 năm thực hiện Kết luận số 01 vào quý II năm 2025 để đánh giá việc thực hiện Chỉ thị 05, Kết luận số 01 và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; làm rõ những kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm, đề xuất phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; biểu dương,

khen thưởng, động viên kịp thời những mô hình hay, các điển hình tiên tiến, những tấm gương người tốt, việc tốt trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

6.2. Cơ quan thực hiện

6.2.1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy là cơ quan chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy:

a) Tổ chức hội nghị sơ kết hàng năm, 03 năm thực hiện Kết luận số 01; tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 05 và 05 năm thực hiện Kết luận số 01 vào quý IV năm 2025, kết hợp biểu dương những tấm gương người tốt, việc tốt trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tổng hợp báo cáo hàng năm, báo cáo sơ kết, tổng kết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy gửi Ban Tuyên giáo Trung ương theo quy định.

b) Trên cơ sở chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương, hướng dẫn các cấp ủy đảng trực thuộc tổ chức sơ kết, tổng kết.

6.2.2. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai sơ, tổng kết đảm bảo theo yêu cầu của Kế hoạch này và theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

6.3. Thời gian thực hiện

6.3.1. Hàng năm báo cáo sơ kết hoàn thành trong quý III (Riêng báo cáo năm 2021 hoàn thành trước ngày 15/12/2021).

6.3.2. Tổ chức Hội nghị sơ kết 03 năm thực hiện Kết luận số 01 vào quý III năm 2023.

6.3.3. Tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 05 và 05 năm thực hiện Kết luận số 01 vào quý II năm 2025.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Kết luận số 01 của Bộ Chính trị do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trực tiếp là đồng chí Bí thư Tỉnh ủy chỉ đạo. Ở địa phương, cơ quan, đơn vị, do Ban Thường vụ cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, trực tiếp là đồng chí Bí thư cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị chỉ đạo.

Ban Tuyên giáo các cấp là cơ quan chủ trì tham mưu, giúp việc của cấp ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phân công một số cán bộ Ban Tuyên giáo các cấp chuyên trách nội dung, song không tăng biên chế, tổ chức mới.

2. Căn cứ Kế hoạch này các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và các đảng ủy trực thuộc, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng đoàn, ban

cán sự đảng và các cơ quan, đơn vị chủ động triển khai thực hiện; đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng và các cơ quan, đơn vị trực thuộc chương trình thực hiện.

Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- CQTTBTGTW, T26 - Đà Nẵng,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (s).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

(Báo
cáo)

(Đã ký)

Phạm Minh Tấn

TỈNH ỦY ĐẮK LẮK ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

Số 79- KH/TU Đăk Lăk, ngày 21 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH

**tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và
triển khai thực hiện chuyên đề năm 2022
“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong
cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh đại
đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng tỉnh Đăk Lăk
giàu đẹp, văn minh, bản sắc”**

Căn cứ Kế hoạch số 43-KH/TU, ngày 04/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Kế hoạch số 62-KH/TU, ngày 10/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về biên soạn chuyên đề hàng năm về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện chuyên đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2022, cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về những nội dung cơ bản, giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng tỉnh Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh, bản sắc.

- Gắn việc học tập và làm theo chuyên đề với nâng cao chất lượng triển khai thực hiện các nghị quyết, quy định, chỉ thị của Đảng về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đã đề ra.

2. Yêu cầu

- Cấp ủy các cấp xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn, phương pháp tiến hành ở các cấp, các ngành để tổ chức tốt việc nghiên cứu, học tập và tuyên truyền sâu rộng nội dung chuyên đề toàn khóa, chuyên đề năm 2022 về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh qua đó tạo bước chuyển biến tích cực, mạnh mẽ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; đồng thời, là

cơ sở để kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVII.

- Việc học tập, quán triệt, tuyên truyền phải được thực hiện nghiêm túc, khoa học, thiết thực, hiệu quả, tạo hiệu ứng tích cực trong xã hội.

II- NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN TỔ CHỨC

1. Tổ chức Hội nghị học tập, nghiên cứu, quán triệt Chuyên đề năm 2022

1.1. Hội nghị do Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức

1.1.1. Hình thức trực tuyến: Gồm điểm cầu chính tại Hội trường Tỉnh ủy; 15 điểm cầu huyện ủy, thị ủy, thành ủy (*cấp huyện*); khuyến khích các huyện ủy, thị ủy, thành ủy kết nối từ điểm cầu huyện đến xã, phường, thị trấn nếu đảm bảo điều kiện.

1.1.2. Thời gian: 01 buổi (dự kiến trong tháng 5 năm 2022).

1.1.3. Địa điểm: Điểm cầu chính tại Hội trường Tỉnh ủy, số 14 Lê Duẩn, thành phố Buôn Ma Thuột; các điểm cầu còn lại tại các huyện ủy, thị ủy, thành ủy.

1.1.4. Chủ trì: Điểm cầu chính do Thường trực Tỉnh ủy chủ trì; các điểm cầu còn lại do Thường trực cấp ủy chủ trì.

1.1.5. Thành phần

- Điểm cầu chính: Các đồng chí cán bộ chủ chốt cấp tỉnh.

- Điểm cầu tại các huyện ủy, thị ủy, thành ủy: Các đồng chí cán bộ chủ chốt cấp huyện, cấp xã.

1.1.6. Nội dung: Nghiên cứu, học tập, quán triệt Chuyên đề năm 2022, với chủ đề: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng tỉnh Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh, bản sắc”.

1.1.7. Báo cáo viên: Thường trực Tỉnh ủy.

1.2. Hội nghị cấp huyện

1.2.1. Thành phần: Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc chịu trách nhiệm tổ chức hội nghị nghiên cứu, học tập chuyên đề năm 2022 cho cán bộ, đảng viên chưa tham dự Hội nghị trực tuyến do Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức.

1.2.2. Thời gian: 01 buổi (triển khai sau Hội nghị trực tuyến do Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức).

1.3. Hội nghị cấp cơ sở

Đảng ủy xã, phường, thị trấn và đảng bộ, chi bộ cơ sở tổ chức nghiên cứu, học tập nội dung chuyên đề năm 2022: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh đại

đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng tỉnh Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh, bản sắc” và tuyên truyền cho toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân thuộc địa phương, đơn vị.

1.3.1. Thành phần: Toàn thể đảng viên thuộc đảng bộ, chi bộ; các đồng chí lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội không phải là đảng viên và một số đại biểu quần chúng ưu tú (trừ những đồng chí đã được triệu tập học tập tại cấp huyện).

1.3.2. Thời gian: 01 buổi (triển khai sau hội nghị cấp huyện).

2. Tổ chức tuyên truyền và triển khai thực hiện rộng rãi trong cán bộ, đảng viên, hội viên và quần chúng Nhân dân về nội dung chuyên đề năm 2022

2.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến trong Nhân dân

2.1.1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, đảng viên, hội viên và quần chúng nhân dân về nội dung, quá trình và kết quả triển khai thực hiện chuyên đề năm 2022 gắn với tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất

nước, của tỉnh; các phong trào thi đua yêu nước, việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Chú trọng tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, không gian mạng; gắn với biểu dương, khen thưởng gương người tốt, việc tốt trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2.1.2. Báo Đắc Lắc, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh.

Chủ động xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền thường xuyên và sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về nội dung chuyên đề năm 2022 và chuyên đề toàn khóa; quá trình tổ chức học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện; kết quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của các địa phương, cơ quan, đơn vị trong toàn tỉnh; phát hiện và giới thiệu những cách làm hay, mô hình mới trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của tập thể, cá nhân.

2.2. Triển khai thực hiện chuyên đề năm 2022

2.2.1. Đối với tập thể

- Xây dựng kế hoạch tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện chuyên đề năm 2022: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng tỉnh Đắc Lắc giàu đẹp, văn minh,

bản sắc” tại địa phương, đơn vị (**Hoàn thành trong tháng 5/2022**).

- Đưa nội dung chuyên đề năm 2022 và chuyên đề toàn khóa vào sinh hoạt định kỳ hàng quý của chi bộ, của hội, đoàn thể gắn với nội dung sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị với chủ đề “Tự soi, tự sửa” theo tinh thần chỉ đạo của Kế hoạch 72-KH/TU, ngày 25/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII và Kế hoạch số 03-KH/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Chú trọng thảo luận, trao đổi đề ra các giải pháp nhằm phát huy hiệu quả tinh thần đoàn kết, xây dựng cơ quan, đơn vị, địa phương ngày càng vững mạnh.

- Chủ động giải quyết có hiệu quả những vấn đề nổi cộm, bức xúc mà các đơn vị đã đăng ký hoặc những vấn đề mới phát sinh để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết; khắc phục và không để xảy ra tình trạng mâu thuẫn, mất đoàn kết nội bộ; đánh giá kết quả giải quyết những vấn đề nổi cộm và xây dựng mô hình của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, đoàn thể các cấp chịu trách nhiệm theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện chuyên đề năm 2022 đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên.

2.2.2. Đối với cá nhân

- Nghiên cứu, học tập nội dung chuyên đề năm 2022: Theo kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương và tự nghiên cứu, sưu tầm tài liệu có liên quan để nhận thức sâu sắc về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên phải xây dựng và thực hiện Bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện hàng năm, lưu tại chi bộ, cơ quan, chi đoàn, chi hội nơi sinh hoạt để theo dõi, làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, phân loại chất lượng đảng viên, hội viên và đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức cuối năm. Nội dung cam kết: Tùy chức năng, nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tế, các địa phương, đơn vị, cơ quan triển khai hướng dẫn cá nhân viết cam kết cho phù hợp, trong đó lưu ý 02 nội dung cơ bản sau:

+ Nhận thức của cá nhân về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng về lý luận, thực tiễn của chuyên đề năm 2022 về “phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng tỉnh Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh, bản sắc” đối với việc xây dựng, phát triển đơn vị, địa

phương trong giai đoạn hiện nay.

+ Thông qua việc nghiên cứu, học tập chuyên đề toàn khóa và chuyên đề năm 2022 đề ra giải pháp của cá nhân nhằm học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng tỉnh Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh, bản sắc, hiện thực hóa mục tiêu phát triển mà Đại hội XIII của Đảng, Đại hội Đảng bộ các cấp đã xác định.

- Kết quả thực hiện chuyên đề năm 2022 của mỗi cá nhân là một trong những nội dung chủ đạo để đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên hàng năm.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Tham mưu Thường trực Tỉnh ủy đề cương bài giảng; bài phát biểu khai mạc, bế mạc Hội nghị trực tuyến.

- Theo dõi, đôn đốc các đảng bộ trực thuộc tổ chức việc nghiên cứu, học tập, quán triệt và tuyên truyền theo Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Trung ương theo định kỳ 06 tháng, 01 năm.

- In ấn và cấp phát tài liệu chuyên đề năm 2022 đến các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh để làm tài liệu phục vụ việc học tập và tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, tham mưu kinh phí đảm bảo việc triển khai tổ chức các hoạt động thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương và các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan căn cứ nội dung của kế hoạch để hướng dẫn triển khai việc đánh giá tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hàng năm đảm bảo theo tinh thần chỉ đạo của Kế hoạch 72-KH/TU, ngày 25/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII và Kế hoạch số 03-KH/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Kế hoạch số 43-KH/TU, ngày 04/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

3. Các đảng đoàn, Ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn

- Xây dựng kế hoạch tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện chuyên đề đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên của cơ quan, đơn vị **(Hoàn thành trong tháng 5/2022).**

- Theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện chuyên đề năm 2022 của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên thuộc cơ quan, đơn vị mình.

- Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy theo dõi, đánh giá và biểu dương khen thưởng những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chuyên đề năm 2022 nhân dịp kỷ niệm Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/2022).

4. Văn phòng Tỉnh ủy

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị trực tuyến về nghiên cứu học tập chuyên đề năm 2022.

5. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện chuyên đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2022 và tổ chức học tập,

nghiên cứu, quán triệt nội dung chuyên đề năm 2022.

- Tập trung chỉ đạo chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức Hội nghị trực tuyến theo Kế hoạch này.

- Chỉ đạo việc tổ chức triển khai thực hiện chuyên đề năm 2022 theo Kế hoạch này; Chỉ đạo Ban Tuyên giáo cùng cấp theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy theo định kỳ 6 tháng, 01 năm

Sau đợt tổ chức nghiên cứu, học tập và tuyên truyền, đề nghị các đơn vị báo cáo kết quả học tập về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*) để tổng hợp báo cáo Trung ương.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện chuyên đề năm 2022, đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Trung ương (báo cáo),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các đồng chí Tỉnh ủy viên.
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Báo Đắk Lắk, Đài PT-TH tỉnh, - Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (S)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

(*Đã ký*)

Phạm Minh Tấn

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU	3
CHUYÊN ĐỀ NĂM 2022: “HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, XÂY DỰNG TỈNH ĐẮK LẮK GIÀU ĐẸP, VĂN MINH, BẢN SẮC”	5
I. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc	6
1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc	7
2. Đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc	13
3. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	18
II. Vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng và phát triển tỉnh Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh, bản sắc	20

1. Một số kết quả và kinh nghiệm phát huy sức mạnh đại đoàn kết qua các thời kỳ cách mạng	20
2. Mục tiêu xây dựng tỉnh Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh, bản sắc	32
3. Một số giải pháp phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng tỉnh Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh, bản sắc	36
III. Gợi ý thảo luận	43
KẾT LUẬN	45

In 10.000 cuốn, khổ 13 x 19 cm tại Công ty TNHH một thành viên In Đắk Lắk - Số 45 Nguyễn Tất Thành, TP. Buôn Ma Thuột
 Giấy phép xuất bản số: 11/GP-STTTT, do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 21/4/2022. In xong và nộp lưu chiểu tháng 4/2022.